

Số: 10/2026/QĐST-DS

Hải Phòng, ngày 01 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 267/2025/TLST-DS ngày 13 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần N; địa chỉ trụ sở: T, Toà nhà P, phường Gn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Vũ Văn T – Cán bộ Ngân hàng Thương mại Cổ phần N (Văn bản uỷ quyền số 076643.25 ngày 24/3/2025); địa chỉ liên hệ: Tầng 3, số 51 H, phường C, thành phố Hải Phòng.

- Bị đơn: Bà Đỗ Thị N, sinh năm 1977 và ông Hoàng Mạnh L, sinh năm 1974; nơi đăng ký thường trú: Số 8CT5 A3, phường M quận Q, thành phố Hải Phòng (nay là Phường N, thành phố Hải Phòng); nơi ở hiện nay: Tổ dân phố C 2, phường C, quận A, thành phố Hải Phòng (nay là phường A, Hải Phòng).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về khoản tiền nợ:

Ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N xác nhận tạm tính đến ngày 23/3/2026 còn nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần N tổng số tiền nợ là 395.467.469 đồng theo hợp đồng cấp tín dụng cụ thể như sau:

- Hợp đồng tín dụng số 2480.HĐTD1.032.21 ngày 20/12/2021: Tổng số tiền nợ: 382.802.274 đồng; trong đó nợ gốc: 324.161.168 đồng; nợ lãi trong hạn: 2.792.048 đồng; nợ lãi quá hạn: 55.849.058 đồng.

- Giấy đề nghị phát hành thẻ ngày 21/12/2021: Tổng số tiền nợ: 12.665.195 đồng; trong đó nợ lãi: 10.098.187 đồng; phí: 2.567.008 đồng.

2.2. Phương thức, thời gian thanh toán:

Lần 1: Chậm nhất vào ngày 24/4/2026 ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng vào tiền nợ gốc.

Lần 2: Chậm nhất vào ngày 24/5/2026 ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N số tiền 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng vào tiền nợ gốc.

Lần 3: Chậm nhất vào ngày 24/6/2026 ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 2480.HĐTD1.032.21 ngày 20/12/2021 và Giấy đề nghị phát hành thẻ ngày 21/12/2021 đã ký với Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

2.3. Kể từ ngày 24/3/2026 cho đến khi thi hành án xong, ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.4. Trường hợp ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N vi phạm nghĩa vụ trả nợ, ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N đồng ý phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số công chứng: 3330/2019, Quyền số: 02TP/CC-SCC/HĐGD ngày 13/6/2019; tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số: 620 (tách ra từ thửa 215), tờ bản đồ số: 15, diện tích: 63,4m²; địa chỉ: Tổ dân phố Cát Bi 2, phường Trảng Cát, quận Hải An (nay là phường Hải An), thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 156250, Số vào sổ cấp GCN: CH04502 do UBND quận Hải An, TP Hải Phòng cấp ngày 23/4/2018 cho ông Hoàng Mạnh L và vợ là bà Đỗ Thị N". Tại thời điểm thẩm định trên đất là 01 nhà ở có diện tích xây dựng là 50m²; theo các mốc 1-2-3-4-1 (có sơ đồ kèm theo).

2.5. Trường hợp nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ để thanh toán hết khoản nợ thì ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N vẫn phải có nghĩa vụ trả hết Khoản nợ còn lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.

2.6. Về án phí: ông Hoàng Mạnh L và bà Đỗ Thị N nhận nộp toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 9.886.000 đồng (Chín triệu tám trăm tám mươi sáu nghìn) đồng. **Trả lại** Ngân hàng Thương mại Cổ phần N **số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 10.427.000 (Mười triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn)** đồng theo Biên lai thu tiền số 0003675 ngày 13 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Phương